

CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 201 /QĐ-CĐCNTT ngày 28 tháng 12 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin TP.Hồ Chí Minh)

Tên ngành, nghề đào tạo:

- Tiếng Việt: LOGISTICS
- Tiếng Anh: LOGISTICS

Mã ngành nghề: 6340113

Trình độ đào tạo: Cao đẳng – Cử nhân thực hành

Hệ đào tạo: Chính quy

1. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ NGÀNH, NGHỀ

Logistics trình độ cao đẳng là ngành thực hiện các công việc liên quan đến việc lập kế hoạch, tổ chức, vận hành và kiểm soát dòng chảy của hàng hóa, thông tin và dịch vụ trong chuỗi cung ứng từ điểm xuất phát đến điểm tiêu thụ cuối cùng; bao gồm các nghiệp vụ về vận tải đa phương thức, kho bãi và tồn kho, xuất nhập khẩu, thủ tục hải quan, giao nhận quốc tế, thanh toán quốc tế và quản lý chuỗi cung ứng; đáp ứng yêu cầu của bậc 5 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

Người làm việc trong lĩnh vực Logistics có thể đảm nhận vai trò nhân viên, chuyên viên hoặc tổ trưởng tại các doanh nghiệp dịch vụ logistics, công ty xuất nhập khẩu, hãng vận tải, công ty giao nhận, kho bãi và trung tâm phân phối, ngân hàng thương mại và các cơ quan quản lý nhà nước về thương mại – hải quan.

Người học sau khi tốt nghiệp có khả năng thực hiện thành thạo các nghiệp vụ logistics chuyên ngành; phân tích và đề xuất giải pháp tối ưu hóa chi phí, thời gian vận chuyển và quản lý hàng tồn kho; ứng dụng công nghệ thông tin và phần mềm quản lý chuỗi cung ứng (WMS, TMS, ERP) vào hoạt động thực tiễn; đồng thời có khả năng giao tiếp ngoại ngữ chuyên ngành và tuân thủ các quy định pháp luật về thương mại quốc tế.

Người hành nghề phải có đủ sức khỏe, đạo đức nghề nghiệp tốt, được trang bị kiến thức về tin học, ngoại ngữ, giáo dục thể chất, chính trị, pháp luật và quốc phòng an ninh; có đủ kiến thức chuyên môn và kỹ năng nghề để đảm nhận công việc một cách chủ động, phối hợp làm việc theo tổ nhóm và chịu được áp lực cao trong môi trường làm việc quốc tế.

Người làm trong lĩnh vực Logistics cần thường xuyên học tập để nâng cao trình độ chuyên môn, cập nhật các quy định pháp luật mới về hải quan – thương mại quốc tế, rèn luyện kỹ năng giao tiếp ngoại ngữ và sử dụng công nghệ; đồng thời có khả năng tiếp tục học tập lên trình độ đại học hoặc các chứng chỉ nghề nghiệp quốc tế.

Khối lượng kiến thức: 1.910 giờ, tương đương 85 tín chỉ.

2. KIẾN THỨC

2.1. Kiến thức cơ bản:

Đạt chuẩn về kiến thức và kỹ năng theo quy định của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội: hiểu biết và vận dụng được một số nội dung cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, pháp luật của Nhà nước vào giải quyết các vấn đề cá nhân, xã hội, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Trình bày và nhận biết được một số kiến thức cơ bản về an ninh quốc phòng; vận dụng được những nội dung về dân tộc, tôn giáo, phòng chống tệ nạn xã hội, bảo vệ an ninh chính trị, kinh tế, văn hóa và tư tưởng vào thực tiễn đời sống nhằm nâng cao tinh thần cảnh giác, bảo vệ chủ quyền quốc gia.

Có hiểu biết cơ bản về chính trị, pháp luật, xã hội và nhân văn; có nhân sinh quan, thế giới quan duy vật biện chứng; có giác ngộ chính trị và lập trường giai cấp vững vàng tạo nền tảng tiếp thu và vận dụng kiến thức chuyên môn trong đời sống thực tế.

Nắm vững kiến thức cơ bản về kinh tế vi mô, quản trị doanh nghiệp, nguyên lý kế toán, tài chính – ngân hàng và marketing căn bản; có nền tảng để tiếp thu kiến thức chuyên ngành Logistics.

Hiểu biết và vận dụng được các nguyên tắc cơ bản của pháp luật thương mại, luật thương mại quốc tế và các công ước quốc tế liên quan đến hoạt động logistics – xuất nhập khẩu.

2.2. Kiến thức thực tế và lý thuyết:

Hiểu được tình hình kinh tế, chính trị quốc tế, các quy định pháp luật Việt Nam và thông lệ quốc tế điều chỉnh hoạt động logistics, thương mại quốc tế và xuất nhập khẩu hàng hóa.

Hiểu rõ cấu trúc, chức năng và sự tương tác giữa các thành phần trong chuỗi cung ứng (nhà cung cấp, nhà sản xuất, nhà phân phối, kho bãi, khách hàng); nắm vững các mô hình quản lý tồn kho (EOQ, JIT) và phương pháp lập kế hoạch nhu cầu.

Nắm vững nghiệp vụ xuất nhập khẩu hàng hóa: quy trình đàm phán, ký kết và thực hiện hợp đồng ngoại thương; các điều kiện thương mại quốc tế (Incoterms); phương thức thanh toán quốc tế (L/C, T/T, D/P, D/A) và bộ chứng từ liên quan (hóa đơn thương mại, vận đơn B/L, C/O, packing list,...).

Hiểu và áp dụng được quy trình, thủ tục hải quan: khai báo hải quan điện tử (VNACCS/VCIS), phân loại hàng hóa và áp mã HS, tính toán trị giá hải quan và thuế xuất nhập khẩu, các hình thức kiểm tra hải quan và thông quan hàng hóa.

Nắm vững các phương thức vận tải quốc tế (đường biển, đường hàng không, đường bộ, đường sắt, đa phương thức): đặc điểm, ưu nhược điểm, quy trình thuê phương tiện, lập chứng từ vận tải và tính toán cước phí.

Hiểu và áp dụng được các nguyên tắc, quy trình vận hành kho hàng: tiếp nhận, lưu trữ, kiểm kê và xuất kho theo nguyên tắc FIFO/LIFO; sử dụng hệ thống quản lý kho (WMS) và các thiết bị hỗ trợ (xe nâng, mã vạch, RFID).

Nắm được các quy định về bảo hiểm hàng hóa vận tải (Institute Cargo Clauses A/B/C), quy trình mua bảo hiểm và xử lý bồi thường khi xảy ra tổn thất.

Hiểu và sử dụng được các hệ thống công nghệ thông tin hỗ trợ logistics: phần mềm quản lý vận tải (TMS), quản lý kho (WMS), hoạch định nguồn lực doanh nghiệp (ERP) và thương mại điện tử trong chuỗi cung ứng.

Đánh giá được hiệu quả hoạt động logistics, nhận diện điểm nghẽn trong chuỗi cung ứng và đề xuất giải pháp cải tiến phù hợp với nguồn lực doanh nghiệp.

3. KỸ NĂNG

3.1. Kỹ năng cứng (kỹ năng nhận thức và kỹ năng thực hành nghề nghiệp):

- Lập kế hoạch và điều phối vận chuyển hàng hóa (nội địa và quốc tế) theo các phương thức vận tải phù hợp, tính toán tối ưu chi phí và thời gian giao hàng;
- Thực hiện đầy đủ quy trình giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu: từ đặt chỗ (booking), lập chứng từ vận tải (B/L, Air Waybill, CMR), phối hợp với hãng tàu/hãng hàng không và đại lý giao nhận đến giao hàng cuối cùng;
- Khai báo hải quan điện tử trên phần mềm VNACCS/VCIS; lập hồ sơ hải quan đầy đủ, tính thuế và thực hiện các thủ tục thông quan xuất nhập khẩu đúng quy định;
- Soạn thảo và kiểm tra tính hợp lệ của bộ chứng từ xuất nhập khẩu: hợp đồng ngoại thương, hóa đơn thương mại, vận đơn, giấy chứng nhận xuất xứ (C/O), danh sách đóng gói, giấy chứng nhận chất lượng và các chứng từ liên quan;
- Thực hiện nghiệp vụ thanh toán quốc tế: lập và kiểm tra hồ sơ L/C, thực hiện chuyển tiền T/T, nhờ thu D/P – D/A; phối hợp với ngân hàng đảm bảo giao dịch thanh toán an toàn và đúng hạn;
- Vận hành kho hàng theo quy trình chuẩn: tiếp nhận, kiểm đếm, sắp xếp, lưu trữ, kiểm kê định kỳ và xuất kho; sử dụng thành thạo phần mềm WMS và thiết bị hỗ trợ quản lý kho;
- Lập và kiểm soát hợp đồng bảo hiểm hàng hóa vận tải; xử lý thủ tục yêu cầu bồi thường khi xảy ra tổn thất, mất mát hàng hóa trong quá trình vận chuyển;
- Phân tích số liệu vận hành logistics (chi phí vận tải, tỷ lệ giao hàng đúng hạn, vòng quay tồn kho), lập báo cáo đánh giá hiệu quả và đề xuất giải pháp cải tiến quy trình;
- Sử dụng thành thạo các phần mềm văn phòng (Word, Excel, PowerPoint) để lập kế hoạch, xử lý số liệu và trình bày báo cáo logistics; ứng dụng được các công cụ số trong quản lý đơn hàng và theo dõi vận tải;
- Sử dụng được các thuật ngữ và mẫu câu tiếng Anh chuyên ngành logistics trong đọc hiểu chứng từ, soạn thảo email thương mại và giao tiếp với đối tác nước ngoài.

3.2. Kỹ năng mềm (kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, ngoại ngữ, tin học...):

- Giao tiếp chuyên nghiệp và thuyết phục trong đàm phán, tư vấn với khách hàng, đối tác vận tải và nhà cung cấp dịch vụ; xử lý khiếu nại và giải quyết tranh chấp phát sinh trong hoạt động logistics;
- Làm việc nhóm hiệu quả: phân công công việc, phối hợp giữa các bộ phận (giao nhận, kho, kinh doanh, kế toán) và điều phối các bên liên quan trong chuỗi cung ứng;
- Tư duy logic, hệ thống và phân tích đa chiều trong xử lý tình huống phát sinh, giải quyết vấn đề vận hành và ra quyết định dưới áp lực thời gian;
- Quản lý thời gian và tự tổ chức công việc hiệu quả trong môi trường đa nhiệm; xây dựng kế hoạch ưu tiên và theo dõi tiến độ thực hiện;
- Sử dụng được ngoại ngữ (tiếng Anh) ở mức độ giao tiếp cơ bản và chuyên ngành, đạt tối thiểu bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (tương đương B1 CEFR), ứng dụng vào các công việc chuyên môn ngành Logistics;
- Sử dụng công nghệ thông tin ở trình độ ứng dụng cơ bản trở lên: đạt chứng chỉ tin học MOS hoặc tương đương; khai thác hiệu quả phần mềm logistics, công cụ tìm kiếm và các nền tảng thương mại điện tử phục vụ công việc;
- Tự học, tự nghiên cứu và cập nhật kiến thức mới về ngành logistics, công nghệ chuỗi cung ứng và các quy định pháp luật thương mại quốc tế theo xu hướng hội nhập và chuyển đổi số;
- Thuyết trình rõ ràng, mạch lạc; xây dựng lập luận và đề xuất ý kiến phù hợp trong môi trường làm việc chuyên nghiệp.

4. MỨC ĐỘ TỰ CHỦ VÀ TRÁCH NHIỆM

- Tuân thủ nghiêm túc các quy định pháp luật về hải quan, thương mại quốc tế, an toàn hàng hóa và bảo mật thông tin trong quá trình thực hiện nghề nghiệp;
- Giữ gìn đạo đức nghề nghiệp: trung thực, minh bạch trong báo cáo và giao dịch; không tham nhũng, không tiếp tay cho các hành vi gian lận thương mại, buôn lậu hoặc trốn thuế;
- Có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc: cam kết hoàn thành nhiệm vụ đúng hạn, đảm bảo chất lượng; sẵn sàng chịu trách nhiệm về kết quả công việc được giao;
- Chủ động, năng động và tự tin trong công việc; có bản lĩnh nghề nghiệp và ý chí vươn lên trong môi trường cạnh tranh quốc tế;
- Có ý thức bảo vệ môi trường, cam kết thực hiện các tiêu chuẩn logistics xanh, giảm thiểu phát thải carbon và tài nguyên trong hoạt động vận tải, kho bãi;
- Tinh thần hợp tác, tôn trọng và hỗ trợ đồng nghiệp; xây dựng mối quan hệ làm việc tốt với các đối tác trong nước và quốc tế;
- Chủ động cập nhật, tích lũy kiến thức và kinh nghiệm thực tiễn; tự bồi dưỡng thường xuyên để nâng cao năng lực chuyên môn và thích ứng với sự thay đổi của ngành Logistics;
- Có ý thức tiết kiệm, sử dụng hiệu quả nguồn lực; có trách nhiệm với cộng đồng và đóng góp vào sự phát triển bền vững của ngành logistics Việt Nam.

5. VỊ TRÍ CÔNG TÁC SAU KHI TỐT NGHIỆP

Sau khi tốt nghiệp, người học có thể làm việc tại:

- Các doanh nghiệp dịch vụ logistics, giao nhận vận tải, kho bãi và trung tâm phân phối;
- Các doanh nghiệp xuất nhập khẩu, công ty thương mại quốc tế, nhà máy sản xuất có hoạt động XNK;
- Các hãng tàu, hãng hàng không, công ty vận tải đường bộ, đường sắt;
- Các ngân hàng thương mại (bộ phận thanh toán quốc tế và tài trợ thương mại);
- Các công ty bảo hiểm (bộ phận bảo hiểm hàng hóa – vận tải);
- Các cơ quan hải quan, cảng biển, cảng hàng không và cơ quan quản lý nhà nước về thương mại;
- Các tổ chức logistics quốc tế, công ty đa quốc gia có chuỗi cung ứng tại Việt Nam.

Sau khi tốt nghiệp, người học có thể đảm nhận các vị trí:

- Nhân viên giao nhận (Freight Forwarder / Forwarding Staff);
- Nhân viên khai báo hải quan (Custom Declaration Clerk);
- Nhân viên chứng từ xuất nhập khẩu (Documentation Staff);
- Nhân viên vận hành và khai thác kho hàng (Warehouse Operator);
- Nhân viên điều vận – điều phối vận tải (Traffic / Dispatcher);
- Nhân viên mua hàng quốc tế (International Purchaser);
- Nhân viên kinh doanh dịch vụ logistics (Logistics Sales Staff);
- Nhân viên thanh toán quốc tế (International Payment Staff);
- Nhân viên quản lý chuỗi cung ứng (Supply Chain Staff);
- Nhân viên bảo hiểm vận tải (Cargo Insurance Staff);
- Nhân viên chăm sóc khách hàng (Customer Service Staff) trong lĩnh vực logistics.

6. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ SAU KHI TỐT NGHIỆP

- Có khả năng thích ứng với những thay đổi nhanh chóng của môi trường kinh tế – xã hội, khoa học kỹ thuật và tiến trình hội nhập quốc tế trong lĩnh vực logistics và chuỗi cung ứng;
- Có khả năng học tiếp lên trình độ đại học thuộc khối ngành kinh tế, thương mại quốc tế, quản trị kinh doanh hoặc logistics tại các trường đại học trong và ngoài nước;
- Có thể tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên sâu và các chứng chỉ nghề nghiệp quốc tế trong ngành logistics như: FIATA Diploma, CILT, APICS CPIM, chứng chỉ đại lý hải quan (VCCI) và các chứng chỉ nghiệp vụ chuyên ngành khác;
- Có nền tảng tốt để tiếp cận và ứng dụng các xu hướng công nghệ mới trong logistics như: trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), IoT trong quản lý kho và vận tải, blockchain trong truy xuất nguồn gốc hàng hóa.